

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 21-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Long Hính, Bà Vương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thảo Trang - Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Phùng Bá Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2023, tại Phòng xét xử Hình sự (tầng 3) trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 13/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/QĐXXST-HS ngày 10/7/2023 đối với bị cáo:

Vàng Mí Ch, sinh ngày 01/01/1995 tại xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang; CCCD số 002095007521 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 11/8/2021; nơi cư trú: Thôn S, xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vàng Dũng S (đã chết); con bà: Sùng Thị Ch; sinh năm 1956; có vợ là Vừ Thị Th, sinh năm 2000 và 04 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Phương Nhg - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Bị hại: Anh Vàng Mí P, sinh năm 1987, đã chết.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Và Mí P1, sinh năm 1995 địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Sùng thị Ch; chị Vừ Thị Th, cháu Vàng Mí D. Bà Ch, chị Th có mặt, cháu D vắng mặt.

Người giám hộ cho Vàng Mí D: Ông Vàng Pà G; vắng mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: Anh Hạ Mí C; địa chỉ: Tổ 10, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 26/01/2023, Vàng Mí Ch đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Vàng Mí P, sinh năm 1987 (là anh trai ruột) trú cùng thôn gọi điện cho Ch bảo chuyển tiền vào sổ tài khoản của P để P trả nợ, nhưng do đang vội nấu cơm để mời khách ăn tết nên Ch không trả lời mà tắt điện thoại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, P một mình đến nhà Ch (trong tình trạng đã say rượu) lúc này Ch có lấy rượu ra mời P, sau đó cả hai cùng ngồi uống rượu tại bàn uống nước ở gian giữa nhà, lúc này trong nhà có bà Sùng Thị Ch, sinh năm 1956, (là mẹ đẻ của Ch và P), Vừ Thị Th, sinh năm 2000 (là vợ Ch) và Vàng Mí D, sinh năm 2009 (là con trai của P) và 04 người con của Ch (gồm: Vàng Ngọc L, sinh năm 2018; Vàng Mí M, sinh năm 2019; Vàng Công C, sinh năm 2021; Vàng A D, sinh năm 2022). Trong lúc ngồi uống rượu với nhau, P tiếp tục bảo Ch chuyển tiền cho P, nhưng Ch không biết cách chuyển tiền vào sổ tài khoản của P và cũng không có tiền nên nói với P là không có tiền. Thấy Ch nói vậy, P chửi Ch, rồi sau đó uống hết chén rượu trên mâm và đứng dậy bảo đi về, khi P đi ra phía chạn bát hướng ra cửa phụ ở bên phải cửa nhà theo hướng từ cửa chính đi vào. Do trước đây, khi P và Ch xảy ra cãi chửi nhau thì P đã nhiều lần lấy dao ở chạn bát dọa chém Ch nên Ch nghĩ rằng P đứng lên đi lấy dao để dọa chém mình nên liền đứng dậy chạy theo sau, đồng thời dùng tay phải túm vào đuôi áo phía sau lưng của P kéo lại. Ngay lúc đó, P không nói gì mà quay người lại dùng hai tay đẩy mạnh 01 phát vào ngực, đồng thời dùng tay phải đâm 01 phát trúng vào vùng ngực trái của Ch làm Ch ngã ngửa ra nền nhà, sau đó P tiếp tục lao vào ngồi lên bụng Ch, rồi dùng hai tay bóp cổ Ch và nói “*Lần này cho mày chết luôn*”. Khi bị bóp cổ, Ch dùng hai tay túm vào cổ, ngực áo của P kéo mạnh P sát vào thân người mình rồi cắn một phát vào mặt ngoài cánh tay trái của P thì P buông cánh tay trái ra, còn tay phải vẫn bóp cổ. Sau đó, Ch vật P nằm xuống nền nhà ở tư thế nằm ngửa, Ch ngồi đè lên người thì bị P hai tay túm giữ ngực áo nên Ch dùng tay phải tát mạnh 02 phát vào má bên trái của P. Thấy vậy, Th và bà Ch vào kéo 2 người ra và cả 2 cùng đứng dậy, nhưng hai tay P vẫn túm vào ngực áo Ch nên Ch dùng tay đẩy mạnh vào ngực P, thì Th (vợ Ch) đang đứng cạnh đó dùng hai tay túm vào vùng sau áo của Ch kéo ra, còn bà Ch đứng bên phải P dùng hai tay túm lấy tay P để gỡ tay P ra nhưng P vẫn túm giữ chặt cổ, ngực áo của Ch. Bà Ch tiếp tục di chuyển sang bên trái của P rồi dùng hai tay túm vào áo ở tay trái ó kéo ra thì P buông tay trái đang túm áo ngực Ch ra rồi vùng tay hất mạnh về phía sau trúng vào tai trái của bà Ch, làm bà Ch ngã xuống nền nhà tai bị chảy máu. Lúc này, Ch cho rằng P đánh bà Ch nên đã lao vào ôm vật P ngã ngửa xuống nền nhà và ngồi trên bụng P, rồi dùng tay trái ấn mặt bên trái của P xuống nền nhà, dùng tay phải đâm 01 phát, tát 01 phát vào mặt bên phải của P, sau đó Ch đứng dậy dùng tay trái lấy 01 đoạn gậy gỗ (hình trụ, dài 1,86m, đường kính 6cm, thường dùng làm then chống bên trong cửa nhà) để ở góc tường nhà phía bên phải theo hướng từ cửa chính vào rồi cầm vào phần giữa

đoạn gậy giơ lên (01 đầu đoạn gậy gỗ chéch chéo xuống, một đầu gậy hướng lên trên) ngang bụng vụt 01 phát vào vùng thái dương đỉnh trái, 01 phát vào hông, 02 phát vào lưng của P. Khi đó, Ch vừa đánh vừa chửi P “Mày giỏi rồi, ai mày cũng đánh, mẹ mày cũng đánh”, đánh xong Ch để đoạn gậy vào vị trí cũ rồi đi vào gần bếp ngồi, còn P thì được cháu Vàng Mí D (là con của P) dìu lên giường ở góc nhà bên trái theo hướng từ cửa chính vào để nằm ngủ, còn bà Ch bị P đẩy ngã đau ở tai nên có kêu đau, Ch ngồi ở bếp cùng Th nghe thấy tiếng kêu Ch cho rằng tiếng kêu đó là của P đã đến nhà đánh Ch và bà Ch rồi còn nằm rên rỉ, đồng thời nghĩ về việc nhiều lần P đến nhà chửi bới, lấy dao dọa đánh, giết mình nên quát to “Mày thích kêu rên không”, lúc này Ch đứng dậy đi ra chỗ chạn bát bằng gỗ (chạn hai tầng kích thước (2,0x1,54x0,8)m) lấy 01 con dao bầu, mũi nhọn (dài 33cm, bản dao rộng nhất 4,9cm, phần chuôi dài 10cm, đường kính 06cm) để ở ngăn trên cùng cầm ở tay phải đi đến giường P đang nằm ngủ cùng cháu D, mục đích là gọi P dậy để đưa con dao cho P xem P có dám giết mình không, khi Ch gọi P thì không thấy P trả lời, Ch liền dùng tay trái túm vào ngực áo kéo mạnh P xuống nền nhà, cách vị trí giường P vừa nằm ngủ khoảng hơn 01m và nói “Cố giỏi thì đứng dậy đi, dao đây này, lần nào cũng dùng dao thì đứng dậy đi”, nhưng P vẫn nằm im không có phản ứng gì. Lúc này, Ch đứng sát thân người bên phải P (chân trái đứng ngang bả vai phải, chân phải sát mạn sườn phải), tay phải vẫn cầm dao, Ch dùng chân phải đạp mạnh liên tiếp 02 phát vào vùng ngực bên phải, đá 01 phát vào hông phải, 02 phát vào vùng mặt của P nhưng P vẫn nằm im không có phản ứng gì. Bà Ch thấy vậy nói can ngăn Ch là không được đánh P nữa, nhưng Ch không nghe mà dùng phần bản dao đang cầm ở tay vồ 02 phát vào má trái của P và nói “dao đây, giỏi thì đứng dậy đi” nhưng P không phản ứng gì, Ch tiếp tục dùng chân phải đạp thêm 02 phát trúng vào vùng mặt bên phải của P, rồi quay lại cất con dao ở vị trí cũ và đi ra bếp ngồi. Một lúc sau, P kêu khát nước, bà Ch lấy nước cho P uống, sau khi uống nước xong bà Ch thấy P nằm im nghĩ P đã chết nên nói với Ch “Hình như P chết rồi” và bảo Ch xem P. Sau đó bà Ch cùng D (con của P) đi lấy chiếu rải ở gần cửa chính gian giữa nhà và kênh P lên nằm trên chiếu, một lúc sau Ch ra xem thấy P đã chết nên Ch gọi điện thoại và đến nhà Vàng Mí S, sinh năm 1995, (là hàng xóm) cách nhà khoảng 15m để nói cho S biết sự việc. Sau khi kể lại cho S biết sự việc xong, Ch quay về nhà đi ngủ. Đến sáng ngày 27/01/2023, Công an xã và Đoàn Biên phòng X nhận được tin báo đã tổ chức lực lượng đến xác minh điều tra vụ việc, sau đó Ch bị bắt giữ.

Ngày 27/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, huyện M, tỉnh Hà Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 02/QĐ-ĐTTH gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định pháp y tử thi, xác định nguyên nhân chết của Vàng Mí P.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 45/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Vàng Mí P: **Mất máu cấp, do chấn thương bụng (võ gan), trên người bị đa vết thương.**

Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 12/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Vàng Mí Ch về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Mí Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị hại P lấy ba người vợ sinh được 6 người con, do P thường xuyên uống rượu và đánh đập vợ con nên cả 3 người vợ đã bỏ đi, mang theo 3 người con, bỏ lại 03 con cho P nuôi nhưng P không chịu làm việc nuôi con mà thường xuyên uống rượu, đánh đập các con, không có gì để ăn nên bị cáo phải đón các con của bị hại về nuôi, mẹ bị cáo thường xuyên lấy thức ăn do vợ chồng bị cáo làm ra để nuôi bị hại nhưng bị hại vẫn chửi mắng, đánh bị cáo nên bị cáo bị ức chế mới dẫn đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Vàng Mí Ch phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Mí Ch từ 7 đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/1/2023).

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập.

3. *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ có liên quan đến tội phạm nhưng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo len màu nâu xám; 01 đoạn gậy gỗ dài 1,86m, đường kính 06cm; 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn dài 33cm, bản rộng nhất 4,9cm; 01 áo khoác màu xám.

4. *Về án phí*: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho bị cáo Vàng Mí Ch.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Việc bị cáo đánh bị hại chết có nguyên nhân do bị hại thường xuyên gây sự, chửi bới, đánh bị cáo dẫn đến bị cáo bức xúc, không kiềm chế được nóng giận nên đã đánh chết bị hại. Sau khi bị hại chết mẹ và vợ bị cáo đứng ra tổ chức tang lễ cho bị hại, hiện vẫn đang nuôi ba con nhỏ của bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo và bị hại là anh em ruột, bản thân bị hại và 03 con của bị hại đều do bị cáo kiếm tiền nuôi dưỡng. Hành vi phạm tội của bị cáo do mâu thuẫn tích tụ trong thời gian dài, bị hại thường xuyên uống rượu, chửi mắng bị cáo; bị cáo phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng; bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân; phạm tội do lạc hậu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm b,c, e, m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở dưới khung hình phạt quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhất thời phạm tội nên rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, kính mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp, đại diện ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Vàng Mí D và người giám hộ cho Dính ông Vàng Pà G. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai rõ ràng trong giai đoạn điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 293, Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về tội danh: Từ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Do mâu thuẫn từ trước đó về việc bị hại Vàng Mí P thường xuyên uống rượu, chửi bới, đánh đập các con, mẹ đẻ và bản thân bị cáo nên bị cáo Vàng Mí Ch đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy gỗ giơ lên ngang bụng vụt 01 phát vào vùng thái dương đỉnh trái, 01 phát vào hông, 02 phát vào lưng; dùng chân phải đạp mạnh liên tiếp 02 phát vào vùng ngực phải, đá 01 phát vào hông, 02 phát vào vùng mặt của bị hại Vàng Mí P tại nhà của bị cáo, hậu quả làm P tử vong do mất máu cấp, do chấn thương bụng (vỡ gan), trên người bị đã vết thương.

[4] Lời khai của bị cáo Vàng Mí Ch trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thống nhất, không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người làm chứng (*bút lục từ 205- 237*), kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi (*bút lục từ 52 đến 87*), thực nghiệm điều tra (*bút lục từ 118 đến 147*), kết luận giám định pháp y (*bút lục 104-105*) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vàng Mí Ch phạm tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, tính mạng của người khác đã được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Với tính chất, mức độ, hậu quả do hành

vì mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt nghiêm khắc, để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe người phạm tội và làm gương cho những người khác.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000^d. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ gồm: **01** áo len màu nâu xám, trước ngực áo có dòng chữ “ABC K ABC”, áo bị rách rời đường chỉ may tại vùng vai áo bên trái dài 16cm; rách rời đường chỉ may từ vùng sườn áo đến vùng đường chỉ may phía dưới tay áo bên trái dài 60cm; rách 02 vết tại vùng ngực áo, trong đó: vết thứ nhất dài 06cm, vết thứ hai dài 04cm. Tiếp giáp đường chỉ may dọc thân áo phía bên trái, tương ứng vùng bụng bên trái có 02 vết màu nâu đỏ, đã khô, vết thứ nhất trên diện (12x10)cm, vết thứ hai trên diện (5x6)cm; **01** đoạn gậy gỗ dài 1,86m, đường kính 06cm (*xác định là gậy gỗ mà Vàng Mí Ch sử dụng để đánh P*); **01** con dao bằng kim loại (*loại dao bầu*) mũi nhọn, dài 33cm, bản rộng nhất 4,9cm (*xác định là con dao Vàng Mí Ch cầm khi đánh P*); Do những vật chứng này trực tiếp liên quan đến tội phạm hoặc mang dấu vết tội phạm nhưng không có giá trị sử dụng nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo có Đơn xin miễn án phí, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Đối với đề nghị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và mức án đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Đối với đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý cho rằng bị cáo phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng; bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân; phạm tội do lạc hậu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình

phạt là không có căn cứ do hành vi của bị hại không đe dọa đến tính mạng của bị cáo nhưng bị cáo đã cố ý đánh vào các vùng xung yếu trên cơ thể bị hại làm bị hại chết; bị cáo không có căn cứ về việc bị hại thường xuyên đánh, chửi bị cáo thể hiện ở biên bản xác minh tại chính quyền địa phương của cơ quan điều tra chưa nhận được thông tin của gia đình bị cáo về việc bị cáo bị bị hại đánh chửi; hành vi của bị cáo là cố ý đánh bị hại, không phải do nhận thức lạc hậu gây ra cái chết cho bị hại, không có căn cứ áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

[14]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Mí Chả phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Mí Ch 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/01/2023 .

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Vàng Mí Ch với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

- 01 (một) túi giấy màu nâu (dạng túi niêm phong) được dán kín, trên túi có chữ ký, họ tên của Hoàng Ngọc H, Đinh Thị L và 01 hình dấu trong đỏ của Viện pháp y quốc gia;

- 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 1,86m, đường kính 06cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao bầu) mũi nhọn, dài 33cm, bản rộng nhất 4,9cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) áo khoác màu xám đã qua sử dụng;

- Các mẫu chất màu nâu đỏ thu giữ tại các vị trí số 2,8 trên hiện trường.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2023 giữa Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Mí Ch.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- PV06, PC01, PC02, PC11 Công an tỉnh Hà Giang;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo, người bào chữa, đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đỗ Thị Kim Quy